

Số: 45/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-GIA LAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Vi Tình.

2. Ông Nguyễn Xuân Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13-Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vi-Kiểm sát viên.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HNGĐ ngày 28/4/2025 “Về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị P, sinh năm 1974; căn cước công dân số: 064174006227; địa chỉ: Thôn 1, xã K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Anh Vũ Cao C, sinh năm 1977; căn cước công dân số: 030077025001; địa chỉ: Thôn 1, xã K, tỉnh Gia Lai.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị P và anh Vũ Cao C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Lê Thị P và anh Vũ Cao C có 03 con chung là Vũ Thị Diễm Q, sinh ngày 13/12/2002; Vũ Thị Cẩm N, sinh ngày 05/7/2009 và Vũ Thị Như M, sinh ngày 05/7/2009.

Hai bên thỏa thuận giao cho chị Lê Thị P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Vũ Thị Cẩm N, sinh ngày 05/7/2009 và Vũ Thị Như M, sinh ngày 05/7/2009 (theo nguyện vọng của các con) đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình kể từ ngày 19/8/2025. Đối với con chung là Vũ Thị Diễm Q, sinh ngày 13/12/2002 đã thành niên và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Vũ Cao C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung là Vũ Thị Cẩm N và Vũ Thị Như M với mức 1.000.000 đồng/tháng/con, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 19/8/2025 cho đến khi các con Vũ Thị Cẩm N và Vũ Thị Như M đủ 18 tuổi và tự lập được.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Lê Thị P và anh Vũ Cao C không yêu cầu Thẩm phán giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị P tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng và án phí về cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Thẩm phán số 0003609 ngày 28/4/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai (nay là Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai-Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 13-Gia Lai). Chị Lê Thị P còn phải nộp thêm số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh Vũ Cao C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Thẩm phán tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Phòng THADS Khu vực 13-Gia Lai;
- Thẩm phán xã K, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Quang Đức